

UBND TỈNH TÂY NINH  
**SỞ TÀI CHÍNH**

Số: 921 /STC-QLG&CS  
V/v phối hợp ý kiến dự thảo Quyết  
định ban hành giá nước sạch sinh  
hoạt khu vực nông thôn trên địa  
bàn tỉnh Tây Ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 27 tháng 03 năm 2023

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH12 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2007/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/7/2007 về  
sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ  
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007  
của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của  
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 sửa  
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11  
năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật  
Giá;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính  
quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 của Bộ Tài chính  
quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh  
hoạt;

Căn cứ Quyết định số 57/2013/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 Ban hành  
quy định phân cấp quản lý sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa  
bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2018 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên  
địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Công văn số 8279/VP-TH ngày 01/11/2022 của Văn phòng Ủy  
ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc kết luận cuộc họp Chủ tịch, các Phó Chủ  
tịch về việc bổ sung vào chương trình công tác năm 2022 theo đề nghị của Sở  
Tài chính;

Căn cứ Công văn số 3851/UBND-KT ngày 07/11/2022 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh Tây Ninh về việc chủ trương xây dựng Quyết định ban hành giá nước  
sạch sinh hoạt khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Quyết định ban hành





giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1049/TB-VP ngày 10/02/2023, Sở Tài chính đã phối hợp với các đơn vị có liên quan hoàn chỉnh dự thảo Quyết định ban hành giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh thay thế Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành biểu giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt tại khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ dự thảo Nghị Quyết về chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh kèm theo Công văn số 1029/SNN-TTNS ngày 17/3/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong đó đề xuất hỗ trợ tối đa 10 m<sup>3</sup>/ hộ/ tháng cho:

+ Hộ gia đình, cá nhân thuộc hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số sử dụng nước sinh hoạt khu vực nông thôn, được nhà nước hỗ trợ số tiền: 3.850 đồng/m<sup>3</sup>. Do đó, đơn giá nước thực tế hộ gia đình, cá nhân thuộc hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số chi trả (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng): 6000 đồng/ m<sup>3</sup> nước sinh hoạt.

+ Hộ gia đình, cá nhân không thuộc hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số sử dụng nước sinh hoạt khu vực nông thôn, được nhà nước hỗ trợ số tiền: 2.850 đồng/m<sup>3</sup>. Do đó, đơn giá nước thực tế hộ gia đình, cá nhân không thuộc hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số chi trả (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng): 7.000 đồng/ m<sup>3</sup> nước sinh hoạt.

Để đảm bảo cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định theo đúng quy định, Sở Tài chính kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Tài chính đối với nội dung dự thảo Quyết định ban hành giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (kèm theo dự thảo Quyết định và đăng tải dự thảo Quyết định trên website Sở Tài chính Tây Ninh - <http://sotaichinh.tayninh.gov.vn> tại mục Góp ý dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật).

Văn bản góp ý dự thảo Quyết định đề nghị gửi về Sở Tài chính (Phòng Quản lý giá và công sản) và gửi qua email: [pqlcsvg-stc@tayninh.gov.vn](mailto:pqlcsvg-stc@tayninh.gov.vn) **trước ngày 03/4/2023** (Trong trường hợp thống nhất hoặc không có ý kiến góp ý, đề nghị các đơn vị có văn bản phản hồi về Sở Tài chính).

- Nội dung dự thảo Quyết định được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh <http://tayninh.gov.vn> để lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Thời gian tính từ **ngày 27/3/2023 đến ngày 27/4/2023**. Văn bản góp ý gửi về Sở Tài chính (Số 439, đường 30/4, phường 1, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh), email: [pqlcsvg-stc@tayninh.gov.vn](mailto:pqlcsvg-stc@tayninh.gov.vn). Điện thoại: 0276.3825.118 gặp chị An Hạ.



Sở Tài chính đề nghị các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cá nhân, tổ chức nghiên cứu, góp ý./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BGD STC;
- Ban Biên tập Website STC;
- Lưu VT, QLG&CS.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trương Trúc Phương**





**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2023/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày tháng năm 2023

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn  
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ ....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 37/2014/TTLT-BNNPTNT-BTC-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2014 của liên Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt;*

*Xét Tờ trình số ..../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025; Báo cáo thẩm tra ngày ... tháng ... năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*



## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Nghị quyết này áp dụng đối với các hộ gia đình, cá nhân sử dụng nước sạch vào mục đích sinh hoạt.

2. Các đối tượng sau đây không áp dụng Nghị quyết, bao gồm:

- Nước sạch dùng cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.
- Nước sạch dùng cho tổ chức, cá nhân sản xuất vật chất.
- Nước sạch dùng cho tổ chức, cá nhân kinh doanh, dịch vụ.

### **Điều 3. Nội dung chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025**

#### **1. Định mức hỗ trợ**

Định mức sản lượng nước sạch sử dụng vào mục đích sinh hoạt được hỗ trợ tối đa 10 m<sup>3</sup>/hộ/tháng.

#### **2. Mức hỗ trợ**

a) Đối với các hộ gia đình, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 2 thuộc diện hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số mức hỗ trợ là: 3.850 đồng/m<sup>3</sup>.

b) Đối với các hộ gia đình, cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều 2 không thuộc diện hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số mức hỗ trợ là: 2.850 đồng/m<sup>3</sup>.

3. Phương thức hỗ trợ: Giảm trực tiếp trên giá thành tính đúng, tính đủ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách tỉnh.

5. Thời gian thực hiện: giai đoạn 2023-2025.

#### **6. Giải pháp thực hiện**

a) Hàng năm, căn cứ kết quả thực hiện năm trước đơn vị xây dựng kế hoạch kinh phí hỗ trợ gửi cơ quan quản lý cấp trên gửi cơ quan tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh cùng kỳ lập dự toán ngân sách hàng năm.

b) Thời gian hỗ trợ giá được thực hiện 02 lần trong năm

- Lần 1 cấp 70% theo kế hoạch hỗ trợ giá đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt cùng kỳ với thời điểm giao dự toán hàng năm.

- Lần 2 trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, đơn vị báo cáo tổng kinh phí hỗ trợ trong năm gửi cơ quan quản lý cấp trên gửi cơ quan tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ sung phần còn lại trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.



#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa X, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2023 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2023./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

**CHỦ TỊCH**



**UBND TỈNH TÂY NINH**  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1029 /SNN-TTNS

Tây Ninh, ngày 17 tháng 3 năm 2023

V/v lấy ý kiến hồ sơ đề nghị xây dựng  
Nghị quyết về chính sách hỗ trợ giá  
nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn  
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh,  
giai đoạn 2023-2025

Kính gửi:

- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tây Ninh;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng, cơ quan đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt;

Căn cứ Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành biểu giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Thực hiện Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình công tác Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2023.

Để có cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Thường trực HĐND tỉnh cho chủ trương đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ giá



nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức lấy ý kiến về hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025, như sau:

**1. Hồ sơ lấy ý kiến, gồm:**

a) Dự thảo Đề cương chi tiết Nghị quyết về chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025;

b) Dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025;

c) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025;

d) Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn từ năm 2012-2022.

**2. Thời gian lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (<https://sonongnghiep.tayninh.gov.vn>) tại mục “GÓP Ý DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT”, từ ngày 17 tháng 3 năm 2023 đến hết ngày 15 tháng 4 năm 2023.**

**3. Các Bộ, Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025 chậm nhất ngày 22 tháng 3 năm 2023.**

**4. Văn bản góp ý gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; địa chỉ: số 17 Võ Thị Sáu, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để tổng hợp, báo cáo.**

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rất mong nhận được ý kiến góp ý của cơ quan, đơn vị để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- GD Sở, PGD Sở phụ trách;
- VP Sở (đăng Cổng TTĐT tỉnh);
- Lưu: VT, CCTL.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Anh Tâm**



DỰ THẢO LẦN 1

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt  
khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;  
Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;  
Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;  
Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Giá;  
Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Giá;  
Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;  
Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt;  
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số /TTr-STC ngày ... tháng 4 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

- Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định giá nước sạch sinh hoạt áp dụng cho tất cả các công trình cấp nước tập trung nông thôn do Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Tây Ninh quản lý.
- Đối tượng áp dụng: Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân cung cấp và sử dụng nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn.

**Điều 2. Quy định giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn**



STT	Đối tượng sử dụng nước	Đơn giá (đồng/m <sup>3</sup> )
1	Hộ dân cư	9.850
2	Cơ quan hành chính; đơn vị sự nghiệp công lập; trường học, bệnh viện, cơ sở khám, chữa bệnh (công lập và tư nhân); phục vụ mục đích công cộng (phi lợi nhuận)	9.900
3	Tổ chức, cá nhân sản xuất vật chất	11.600
4	Tổ chức, cá nhân kinh doanh, dịch vụ	13.500

Mức giá trên là giá bán lẻ chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, phí nước thải sinh hoạt.

### **Điều 3. Lộ trình điều chỉnh giá nước sạch sinh hoạt**

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2023 và thay thế Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành biểu giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt tại khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn và các cá nhân, tổ chức, đơn vị sản xuất kinh doanh có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Báo Tây Ninh; Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**